

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2018

## KẾ HOẠCH

Triển khai một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Đại lý thu và phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng

Thực hiện Thông báo số 5159/TB-BHXH ngày 16/11/2017 Kết luận của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam tại Hội nghị giao ban công tác tháng 11/2017 triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong đó có nội dung về việc xây dựng kế hoạch in biển hiệu Đại lý thu, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên đại lý thu và niêm yết danh sách thông tin, địa chỉ các đại lý thu trên Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam, BHXH Việt Nam xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về BHXH, BHYT. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân biết thông tin địa chỉ, thủ tục cũng như quyền lợi khi tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng.

- Bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao trình độ tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT cho nhân viên, cộng tác viên Đại lý thu BHXH, BHYT tại các địa phương.

### II. NỘI DUNG

#### 1. Cấp phát biển hiệu Đại lý thu BHXH, BHYT và tờ rơi tuyên truyền

##### 1.1. Cấp phát biển hiệu Đại lý thu BHXH, BHYT

a. Về nội dung, hình thức:

- Mẫu biển hiệu Đại lý thu được thực hiện thống nhất về chất liệu, kích thước theo Mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này, cụ thể như sau:

+ Kích thước: Chiều cao 130cm, chiều rộng 90cm.

+ Chất liệu: Bền, đẹp, đảm bảo về màu sắc và có thời hạn sử dụng trên 3 năm.

b. Về số lượng: in 30.119 biển hiệu đáp ứng đầy đủ số lượng biển hiệu cấp phát cho BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (BHXH tỉnh) trang bị tới các điểm thu, đại lý thu BHXH, BHYT để cấp mới và thay thế các biển hiệu cũ, hỏng (số lượng chi tiết trong Phụ lục 3 kèm theo).

c. Kinh phí thực hiện: sử dụng nguồn kinh phí tuyên truyền năm 2018.

##### 1.2. Cấp phát tờ rơi tuyên truyền

a. Về nội dung, hình thức:

- Thiết kế và in 2 loại tờ rơi tuyên truyền “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện” và “Những điều cần biết về BHYT hộ gia đình”, trong đó có đầy đủ nội dung, thông điệp về đối tượng tham gia, mức đóng, quyền lợi và mức hưởng, thủ tục hồ sơ, nơi đăng ký tham gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình.

+ Kích thước: Tờ rơi A4 gấp 3 lồng.

+ Chất liệu: Giấy cứng, bóng không rách, nát và in màu.

b. Về số lượng: Đối với tờ rơi tuyên truyền “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện” in 23.300.000 tờ rơi; Đối với tờ rơi tuyên truyền “Những điều cần biết về BHYT hộ gia đình” in 12.642.000 tờ rơi cấp cho BHXH tỉnh.

*(Số lượng chi tiết trong Phụ lục 3 kèm theo).*

c. Kinh phí thực hiện: sử dụng nguồn kinh phí tuyên truyền năm 2018.

## **2. Tổ chức đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên đại lý thu theo hướng chuyên nghiệp**

a. Về nội dung:

- Xây dựng giáo trình đào tạo, tập huấn nhân viên Đại lý thu theo hướng chuyên nghiệp, kỹ năng tiếp cận đến từng đối tượng tham gia, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung chính sách về BHXH, BHYT, quyền lợi và trách nhiệm của người dân khi tham gia BHXH, BHYT nhằm mở rộng, phát triển đối tượng tham gia.

- Tổ chức các lớp đào tạo cho cán bộ BHXH tỉnh trên toàn quốc được phân công, giao nhiệm vụ phụ trách phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình để tập huấn; BHXH tỉnh chịu trách nhiệm đào tạo cho các nhân viên, cộng tác viên đại lý thu.

b. Kinh phí thực hiện: từ nguồn chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN (chi đào tạo, tập huấn, thù lao cho đại lý thu)

## **3. Niêm yết danh sách địa chỉ, điểm thu BHXH, BHYT và nội dung tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử**

a. BHXH tỉnh tổng hợp, thống kê danh sách các điểm thu, đại lý thu BHXH, BHYT trên toàn quốc và địa chỉ để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam. Hằng tháng, BHXH tỉnh báo cáo cập nhật những thay đổi điểm thu, đại lý thu trên Cổng thông tin điện tử hoặc báo cáo về BHXH Việt Nam (Trung tâm truyền thông).

b. Niêm yết nội dung tuyên truyền “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện” và “Những điều cần biết về BHYT hộ gia đình” trên Cổng thông tin điện tử.

## **III. TRÁCH NHIỆM VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

*(Phụ lục 1 đính kèm)*

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam được giao tại Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian.

##### 2. Trách nhiệm của BHXH tỉnh

- Tiếp nhận biên hiệu đại lý thu và tờ rơi tuyên truyền để trang bị, hướng dẫn cho các tổ chức làm đại lý thu tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH, BHYT.

- Sử dụng đội ngũ báo cáo viên được BHXH Việt Nam đào tạo, tập huấn để tổ chức tập huấn các lớp đào tạo cho nhân viên đại lý thu trên phạm vi tỉnh, thành phố đảm bảo chất lượng, hiệu quả;

- Tổng hợp, thống kê, kịp thời, đầy đủ thông tin, địa chỉ các điểm thu, đại lý thu BHXH, BHYT trên địa bàn để niêm yết trên Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam.

- Sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, thực hiện thanh quyết toán đảm bảo về hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

- Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra toàn diện hoạt động của Đại lý thu BHXH, BHYT. Đồng thời, tổ chức đánh giá tình hình hoạt động của Đại lý thu để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

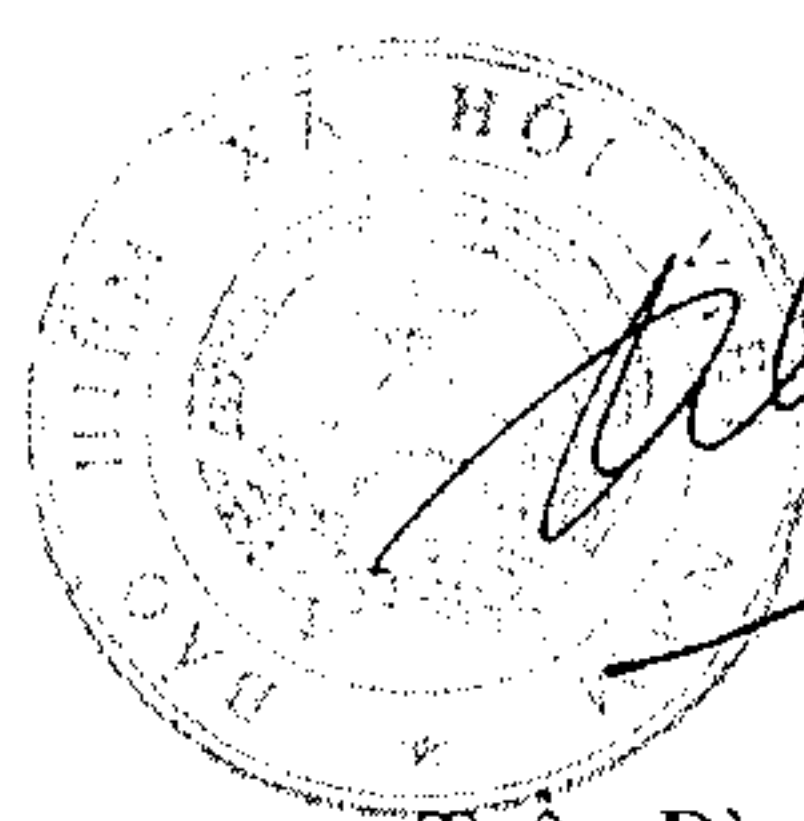
- Hàng tháng, tổng hợp nhu cầu về biên hiệu đại lý thu, tờ rơi tuyên truyền và báo cáo về BHXH Việt Nam (Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng Ngành BHXH và Trung tâm Truyền thông) để được giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Đại lý thu và phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT của đối tượng tự đóng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo về BHXH Việt Nam để được giải quyết. /*dk*

##### Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị: DADTXD, CNTT, PC, TCKT, BT, TT; VP; TĐT;
- BHXH các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Lưu: VT, BT. *h*

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đình Liệu





**Phụ lục 1: Trách nhiệm và tiến độ thực hiện**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 910./KH-BHXH ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian kết thúc	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Cấp phát biển hiệu Đại lý thu BHXH, BHYT</b>				
1.1	Lựa chọn đơn vị, tổ chức (nhà thầu) đủ năng lực để thực hiện in tập trung biển hiệu đại lý thu (theo mẫu).	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng Ngành BHXH	Văn phòng, Vụ TCKT, Sổ-Thẻ, Trung tâm Truyền thông	Năm 2018 Quý 2: 45% Quý 3: 35% Quý 4: 20%	
1.2	Chuyên biển hiệu về BHXH tỉnh để trang bị đến điểm thu, đại lý thu trên địa bàn.		BHXH tỉnh.	Theo lộ trình trên	
<b>2</b>	<b>Cấp phát tờ rơi tuyên truyền</b>				
2.1	Xây dựng nội dung 2 tờ rơi tuyên truyền “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện” và “Những điều cần biết về BHYT hộ gia đình” đảm bảo xúc tích, ngắn gọn, dễ hiểu và đầy đủ nội dung về đối tượng tham gia, mức đóng, quyền lợi, mức hưởng, thủ tục hồ sơ khi tham gia tham gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình.	Trung tâm Truyền thông	Ban Thu; CSYT và CSXH thẩm định nội dung	15/4/2018	
2.2	Lựa chọn đơn vị, tổ chức để in tập trung tờ rơi tuyên truyền đảm bảo chất lượng.	Ban QLDA Đầu tư và Xây dựng Ngành BHXH	Ban Thu, Vụ TCKT, Trung tâm Truyền thông	29/4/2018	
2.3	Chuyên phát tờ rơi tuyên truyền về BHXH tỉnh để trang bị đến điểm thu, đại lý thu trên địa bàn.		BHXH tỉnh.	15/5/2018	
<b>3</b>	<b>Tổ chức đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên đại lý thu</b>				
3.1	Xây dựng giáo trình Phương pháp tiếp cận phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT hộ gia đình, đảm bảo	Trường Đào tạo nghiệp vụ BHXH (Đơn vị, tổ chức được	Ban Thu; CSYT; CSXH; Trung tâm Truyền	Quý 2/2018	


	đầy đủ nội dung chính sách, pháp luật về BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình, trách nhiệm và quyền lợi của người dân khi tham gia BHXH, BHYT, kỹ năng phát triển đối tượng và thực hiện đào tạo báo cáo viên của BHXH tỉnh. Đội ngũ báo cáo viên này có trách nhiệm đào tạo nhân viên đại lý thu các tỉnh/ TP.	thuê xây dựng giáo trình)	thông và Trường ĐTNVBHXH thẩm định nội dung		
3.2	Ký hợp đồng thuê tổ chức, đơn vị xây dựng giáo trình	Trường Đào tạo nghiệp vụ BHXH (Văn phòng)	Vụ TCKT, Ban Thu, THCS BHXH, Ban THCS BHYT và Trung tâm Truyền thông	Quý 2/2018	
3.3	Tổ chức các lớp đào tạo cho báo cáo viên của BHXH tỉnh trên toàn quốc được phân công	Trường Đào tạo nghiệp vụ BHXH (Đơn vị, tổ chức được thuê xây dựng giáo trình)	Ban Thu; Vụ TCKT; Trung tâm Truyền thông; BHXH tỉnh	Quý 3/2018	
4	<b>Niên yết danh sách địa chỉ, điểm thu BHXH, BHYT trên Cổng thông tin điện tử</b>				
4.1	Niên yết thông tin, địa chỉ các điểm thu, đại lý thu BHXH, BHYT toàn quốc trên Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam	Trung tâm Truyền thông	Ban Thu, BHXH tỉnh, Trung tâm Công nghệ thông tin	31/3/2018	
4.2	Niên yết nội dung tuyên truyền “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện” và “Những điều cần biết về BHYT hộ gia đình” trên Cổng thông tin điện tử.			15/4/2018	

4.3	Xây dựng chức năng tra cứu thông tin, địa chỉ các điểm thu, đại lý thu BHXH, BHYT để thuận tiện cho người dân tra cứu điểm thu, đại lý thu BHXH, BHYT gần nhất để tham gia BHXH, BHYT	Trung tâm Công nghệ thông tin	Ban Thu; Trung tâm Truyền thông; BHXH tỉnh	31/3/2018	
-----	---	-------------------------------	--	-----------	--



**Phụ lục 2: Mẫu Biểu hiệu đại lý thu BHXH, BHYT**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 910.../KH-BHXH ngày 20 tháng 3 năm 2018  
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**



**ĐIỂM THU**

**BẢO HIỂM XÃ HỘI TƯ NGUYÊN  
BẢO HIỂM Y TẾ HỘ GIA ĐÌNH**

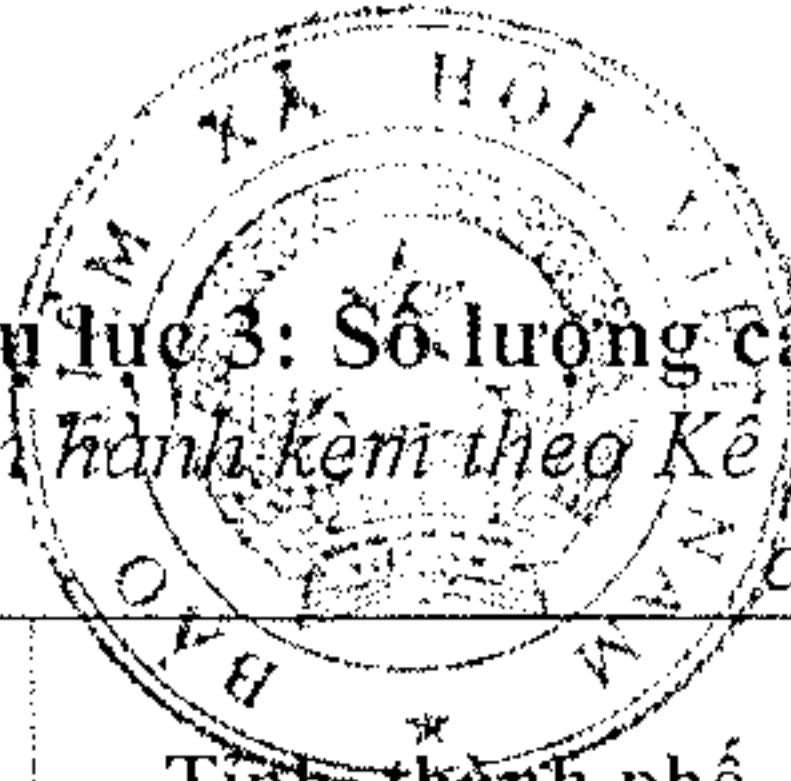
ĐẠI LÝ THU: .....

- Địa chỉ giao dịch: Số nhà... thôn (xóm)...  
xã .... huyện....tỉnh/TP.....

- Điện thoại cố định: ..... /DD.....

(Ghi chú: Mẫu Biểu hiệu này sử dụng thống nhất tại các điểm thu trên toàn quốc.  
BHXH tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin chính xác về tên đại lý thu, địa chỉ giao  
dịch điểm thu, số điện thoại cố định tại điểm thu, số điện thoại di động của nhân viên  
đại lý thu về BHXH Việt Nam in ấn biểu hiệu và đăng tải trên công thông tin điện tử)





**Phụ lục 3: Số lượng cấp phát biển hiệu đại lý thu và tờ rơi tuyên truyền**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số. 910.../KH-BHXH ngày. 20 tháng 3. năm 2018  
của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

STT	Tỉnh, thành phố	Số tờ rơi BHXH tự nguyện đề xuất in	Số tờ rơi BHYT hộ gia đình đề xuất in	Số biển hiệu đề xuất in
1	Hà Nội	1.800.000	1.000.000	1.404
2	TP HCM	2.100.000	1.440.000	507
3	An Giang	500.000	510.000	1.035
4	BR Vũng Tàu	300.000	150.000	159
5	Bạc Liêu	200.000	150.000	170
6	Bắc Giang	400.000	150.000	464
7	Bắc Kạn	100.000	4.000	114
8	Bắc Ninh	300.000	10.000	528
9	Bến Tre	300.000	120.000	340
10	Bình Dương	500.000	240.000	216
11	Bình Định	400.000	190.000	441
12	Bình Phước	200.000	180.000	295
13	Bình Thuận	300.000	290.000	1.368
14	Cà Mau	300.000	230.000	274
15	Cao Bằng	100.000	10.000	100
16	Cần Thơ	300.000	240.000	839
17	Đà Nẵng	300.000	50.000	101
18	Đắk Lắk	500.000	340.000	388
19	Đắk Nông	200.000	110.000	247
20	Điện Biên	100.000	3.000	146
21	Đồng Nai	700.000	590.000	403
22	Đồng Tháp	400.000	410.000	488
23	Gia Lai	400.000	150.000	305
24	Hà Giang	200.000	20.000	210
25	Hà Nam	200.000	130.000	625
26	Hà Tĩnh	300.000	190.000	1.004
27	Hải Dương	400.000	250.000	1.298
28	Hải Phòng	500.000	340.000	485
29	Hậu Giang	200.000	150.000	242
30	Hoà Bình	200.000	30.000	329
31	Hưng Yên	300.000	190.000	417
32	Khánh Hoà	300.000	160.000	470
33	Kiên Giang	400.000	390.000	613



STT	Tỉnh, thành phố	Số tờ rơi BHXH tự nguyện đề xuất in	Số tờ rơi BHYT hộ gia đình đề xuất in	Số biển hiệu đề xuất in
34	Kom Tum	100.000	50.000	102
35	Lai Châu	100.000	20.000	41
36	Lạng Sơn	200.000	20.000	331
37	Lào Cai	200.000	5.000	109
38	Lâm Đồng	300.000	270.000	509
39	Long An	400.000	230.000	475
40	Nam Định	500.000	300.000	713
41	Nghệ An	800.000	460.000	1.093
42	Ninh Bình	200.000	110.000	462
43	Ninh Thuận	200.000	80.000	322
44	Phú Thọ	300.000	160.000	865
45	Phú Yên	200.000	150.000	725
46	Quảng Bình	200.000	60.000	455
47	Quảng Nam	400.000	120.000	372
48	Quảng Ngãi	300.000	130.000	315
49	Quảng Ninh	300.000	50.000	396
50	Quảng Trị	200.000	50.000	242
51	Sóc Trăng	400.000	30.000	203
52	Sơn La	300.000	60.000	650
53	Tây Ninh	300.000	250.000	462
54	Thái Bình	500.000	270.000	572
55	Thái Nguyên	300.000	10.000	297
56	Thanh Hoá	900.000	450.000	1.418
57	TT Huế	300.000	40.000	540
58	Tiền Giang	400.000	350.000	858
59	Trà Vinh	300.000	60.000	374
60	Tuyên Quang	200.000	20.000	294
61	Vĩnh Long	300.000	230.000	372
62	Vĩnh Phúc	300.000	160.000	293
63	Yên Bái	200.000	30.000	234
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>23.300.000</b>	<b>12.642.000</b>	<b>30.119</b>